

**UBND XÃ BÀU BÀNG
TRƯỜNG THCS LAI UYÊN**

Số: 57 /KH-THCSLU

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bàu Bàng, ngày 07 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo

dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo

dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian

năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban

nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo

dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã Bàu Bàng ngày 01 tháng 7 năm 2025 về thành lập trường THCS Lai Uyên.

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 về khung kế hoạch thời gian năm học;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2174 /SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-THCSLU ngày 22 tháng 9 năm 2025 về chiến lược phát triển trường THCS Lai Uyên giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ tình hình Thực tiễn điều kiện đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất của nhà trường. Trường THCS Lai Uyên xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác hỗ trợ và phối hợp.

- Trình độ dân trí ngày càng tăng, nhận thức vai trò của giáo dục nên hầu hết phụ huynh, nhân dân Xã Bàu Bàng tin tưởng, tin nhiệm gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường trong việc phát triển văn hóa, phong trào khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục.

- Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ bản đúng chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

- Học sinh đa số có ý thức học tập, ngoan, biết tự giác trong học tập và rèn luyện.

- Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, từng bước được đầu tư, nâng cấp.

1.2. Khó khăn

- Yêu cầu và kỳ vọng ngày càng cao của xã hội, của cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện dạy học hiện đại, trình độ ngoại ngữ, năng lực sáng tạo của giáo viên chưa đồng đều.

- Việc thay đổi cơ quan chủ quản trong bối cảnh vừa hình thành chính quyền 2 cấp có những ảnh hưởng nhất định đến một số lĩnh vực của công tác vận hành nhà trường. Kinh phí cho việc thực hiện dạy 2 buổi chưa biết được ngân sách đảm bảo ở mức như thế nào.

- Một số giáo viên còn thiếu trong dạy học tích hợp, dạy học phân hóa theo năng lực học sinh. Còn thiếu giáo viên một số môn: Giáo viên tiếng Anh, Sử- Địa, Tin, Văn. KHTN, GDCTD, Thiếu nhân viên y tế, CNTT, giáo vụ, Thư viện.

- Cơ sở vật chất tuy cơ bản đáp ứng nhưng vẫn thiếu máy chiếu ti vi thiết bị phục vụ cho dạy học

- Sĩ số học sinh/lớp cao, dẫn đến khó khăn trong việc quản lý, tổ chức các hoạt động dạy học 2 buổi/ngày.

- Một bộ phận học sinh còn thiếu kỹ năng tự học, kỹ năng số, kỹ năng sống, chưa đồng đều về năng lực học tập. Một số phụ huynh còn có tâm lý khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường, sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường chưa thật sự chặt chẽ.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Ban lãnh đạo nhà trường gồm cấp ủy và cán bộ quản lý có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển nhà trường và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quản lý đội ngũ.

Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong nhà trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh.

100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Mỗi lớp có 1 phòng học riêng được trang bị, bàn ghế băng đúng chuẩn.

Phần lớn giáo viên có lòng yêu nghề, có khả năng đổi mới, sáng tạo.

2.2. Điểm yếu

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thừa thiếu cục bộ nên việc phân công bố trí công tác còn bị động. Công tác quản lý nhà trường chưa có được những đổi mới có tính đột phá.

- Chất lượng giảng dạy của đội ngũ chưa đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ, nhiệt tình nhưng còn thiếu kinh nghiệm trong tác nghiệp, thiếu cọ xát thực tế nên chất lượng hoạt động còn hạn chế. Một số giáo viên lớn tuổi chưa sử dụng tốt công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Chất lượng giáo dục đại trà từng bước được nâng cao nhưng chưa bền vững, chất lượng mũi nhọn qua từng năm học còn gặp nhiều khó khăn do chất lượng đầu vào thấp.

- Thiết bị dạy học theo tiêu chuẩn mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa được cấp, trang thiết bị dạy học cũ xuống cấp nhiều.

- Việc đầu tư trang thiết bị trong dạy học và quản lý, đặc biệt là các trang thiết bị đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số, trường học thông minh còn gặp nhiều khó khăn về tài chính.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

3.1.1. Về quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

* Về quy mô số lớp

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp
		Tổng	Nữ	Nam	
6	13	607	295	312	47
7	9	413	194	219	45,8
8	12	537	279	259	44,7
9	9	403	209	194	44,7
Cộng	43	1960	977	983	45,5

* Đội ngũ giáo viên:

T	Tô bộ môn/ Bộ phận	Số giáo viên	Cân đối	Đảm	Biê	Hợ	Trình độ chuyên môn
---	-----------------------	-----------------	---------	-----	-----	----	------------------------

T		TS	Nữ	Thừa	Thiếu	g viê n	n ch ế	p đồ n g	>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	3	1			3	3			3		
2	Toán	9	6		2	4	9			8	1	
3	Ngữ văn	10	9		1	5	10			9	1	
4	Tiếng Anh	6	5		2	3	6			5	1	
5	KHTN	10	6		1	1	10			8	3	
6	LS-ĐL	5	4		2	3	5		1	3	1	
7	GDCD	2	2		1		2			2		
8	Tin học	2	2		1	1	2			2		
9	GDTC	8	2	3		3	8		1	5	2	
10	Công nghệ	3	2			2	3			3		
11	Nghệ thuật:	4										
	- Âm nhạc	2				1	2			1	1	
	- Mỹ thuật	2				1	2			2		
12	Tiếng Nhật											
Tổng cộng giáo viên		62	36	3	10	27	62		2	51	10	
13	Kê toán	1	1			1	1				1	
14	Giáo vụ				1							
15	Thư viện				1							
16	TB-THTN	1					1				1	
17	Văn thư	1	1				1			1		
18	Y tế				1							
19	CNTT				1							
Tổng cộng nhân viên		3	2		4	1	3			1	2	

Đảm bảo đủ giáo viên cho tất cả các môn học, đặc biệt chú trọng đến các môn học chủ chốt như Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa, Sinh học. Giáo viên được đào tạo đúng chuyên môn để đảm bảo nâng cao chuyên môn và phương pháp giảng dạy, đặc biệt là kỹ năng giảng dạy theo phương pháp học tích cực, dạy học dựa trên năng lực học sinh.

- Về việc phân công giáo viên giảng dạy trong nhà trường: Nhà trường đã sắp xếp Giáo viên dạy đảm bảo giáo viên có chuyên môn phù hợp với môn học và phân công giảng dạy theo các lớp khối lớp khác nhau phù hợp với đối tượng học sinh: hoặc nhóm học sinh có đặc thù khác nhau. Đối với các lớp học sinh giỏi cần có giáo viên chuyên môn sâu; nhà trường xếp chọn học sinh các lớp 6,7,8,9 chọn học sinh giỏi xuất sắc thành lập nhóm lớp mỗi khối sắp xếp giáo viên có đủ năng lực dạy học nâng cao. Xây dựng các lớp học bồi dưỡng cho học sinh giỏi, đặc biệt là các môn học mà học sinh có năng lực nổi bật. Các lớp này có thể tổ chức vào buổi chiều hoặc ngoài giờ học chính khóa, nhằm giúp học sinh phát triển

tối đa tiềm năng. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi, kỳ thi cấp quận, thành phố, quốc gia, để giúp các em có thêm cơ hội rèn luyện và cọ xát.

Đối với phân công giáo viên có chuyên môn và kinh nghiệm dạy các lớp học sinh yếu kém giáo viên có kỹ năng hỗ trợ, giúp đỡ học sinh học tốt hơn. Tổ chức các lớp phụ đạo, hỗ trợ học sinh yếu kém, đặc biệt là trong các môn học cơ bản như Toán và Ngữ văn. Các lớp học này có thể được tổ chức vào buổi chiều, hoặc trong thời gian nghỉ giữa các môn học. Cung cấp chương trình học cá nhân cho học sinh yếu, với các bài tập bổ trợ, các video học tập, hoặc sự hỗ trợ trực tiếp từ giáo viên.

b. Về cơ sở chất nhà trường

Phòng học: Đảm bảo đủ phòng học cho từng môn học (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Khoa học tự nhiên, và các môn nghệ thuật, phòng bộ môn Tiếng anh). Các phòng học có đủ ánh sáng, không gian thoáng đãng và có sự linh hoạt trong việc điều chỉnh khi cần thiết.

Trang thiết bị dạy học: Đảm bảo các phòng học có đủ thiết bị hỗ trợ giảng dạy các bộ công cụ thí nghiệm cho các môn Khoa học, các tài liệu học tập và sách giáo khoa. Đặc biệt đối với các môn học yêu cầu thực hành, như Hóa học, Vật lý, cần trang bị đầy đủ các dụng cụ thí nghiệm an toàn và dễ tiếp cận.

Cơ sở vật chất phục vụ học tập ngoài giờ: Các khu vực như thư viện, sân chơi, phòng thể dục thể thao, phòng âm nhạc, phòng vẽ, có thể dùng vào các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, hoặc các buổi học bồi dưỡng thêm cho học sinh.

c. Nguồn lực tài chính

Đảm bảo việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác minh bạch và hợp lý, không tạo áp lực cho học sinh và phụ huynh. Các khoản thu này cần được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoặc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hỗ trợ học phí, cung cấp các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ tài chính theo quy định hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để các em có thể tiếp tục học tập mà không bị gián đoạn.

Đối với học sinh hoà nhập: Tạo cho các em môi trường học tập thân thiện và hòa nhập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là những học sinh bị khuyết tật hoặc có nhu cầu đặc biệt. Các lớp học dành cho học sinh khuyết tật hoặc có nhu cầu giáo dục đặc biệt cần có giáo viên hỗ trợ đặc biệt, như giáo viên dạy lớp hòa nhập. Số lượng học sinh trong mỗi lớp hòa nhập nên được hạn chế, tối đa 2 học sinh/lớp như yêu cầu. Các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh gặp khó khăn trong việc hòa nhập với bạn bè, cần được tư vấn tâm lý để tạo ra sự hỗ trợ đầy đủ nhất.

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Được sự đồng thuận cao từ CMHS, nhà trường thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ ngày cho 100% học sinh. Việc xếp lớp được thực hiện đồng đều về học lực, hạnh kiểm và giới tính.

Tùy nhu cầu thực tế, trường xếp các tiết buổi 1 và buổi 2 linh hoạt, học trực tiếp 100% chương trình (35 tiết/tuần).

3.3. Thực hiện Khung chương trình môn học

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Được quy định theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018)

TT	Môn học	Học kỳ		Tổng thời lượng/môn
		HK1	HK2	
1	Ngữ văn	4	4	140
2	Lịch sử và Địa lý	3	3	105
3	Ngoại ngữ 1	3	3	105
4	Ngoại ngữ 2	3	3	105
5	Toán	4	4	140
6	Khoa học tự nhiên	4	4	140
7	GD công dân	1	1	35
8	Công nghệ 6,7	1	1	35
	Công nghệ 8	1	2	52
	Công nghệ 9	2	1	52
9	Nghệ thuật	2	2	70
10	Giáo dục thể chất	2	2	70
11	Tin học	1	1	35
12	Giáo dục địa phương	1	1	35
13	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	3	105
Số tiết/tuần (cả năm học)		32 (33)	32 (33)	1120 (1157)v3

- Lưu ý:

- **Các môn học theo định hướng tích hợp như Lịch sử - Địa lý và Khoa học tự nhiên:** môn học do 1 giáo viên đảm nhiệm, không phân công nhiều giáo viên phụ trách từng phân môn hoặc chủ đề riêng.

- Các nội dung giáo dục:

+ **Giáo dục địa phương**

Các chủ đề giáo dục địa phương được thể hiện trên TKB 1 tiết/tuần do những giáo viên các bộ môn khác nhau (còn thiếu tiết theo quy định) giảng dạy. Hình thức tổ chức dạy học trực tiếp trên lớp và dạy học trải nghiệm.

+ *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*

Các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) được thể hiện trên TKB 3 tiết/ tuần. Trong đó do giáo viên chủ nhiệm giảng dạy 2 tiết, còn 1 tiết do các bộ môn khác nhau (còn thiếu tiết theo quy định) giảng dạy. Giờ chào cờ được bố trí trước 15 phút thứ 2 hàng tuần, tiếp sau đó là 2 tiết HĐTNHN để thuận tiện cho các khối lớp tổ chức hoạt động chung tại sân trường hoặc ngoài nhà trường khi cần.

Các môn học theo định hướng tích hợp như Lịch sử - Địa lý và Khoa học tự nhiên: môn học do 1 giáo viên đảm nhiệm, không phân công nhiều giáo viên phụ trách từng phân môn hoặc chủ đề riêng.

-Các nội dung giáo dục:

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục Quy định về thời gian năm học.

- Ngày tựu trường: 20/8/2025 (khối 9); 25/8/2025 (khối 6,7,8) ; Ngày khai giảng: 05/9/2025.

- Học kỳ 1: Từ 05/9/2025 đến 19/01/2026. (đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại cho các hoạt động khác). Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 27/10/2025 đến 07/11/2025. Kiểm tra cuối kỳ 1: Theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo

-Học kỳ 2: Từ 19/01/2026 đến trước 31/5/2026. Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 09/3/2026 đến 13/3/2026. Kiểm tra cuối kỳ 2: Theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai tổ chức dạy học:

-Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình thực tiễn, thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục.

-Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình GDPT 2018 như đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ

động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

-Tổ chức cho học sinh học tập, ôn luyện và tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 bảo đảm an toàn, chất lượng. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng hoạt động tự đánh giá của nhà trường.

-Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ và có hiệu quả. Tăng dần tỉ lệ tổ chức các hoạt động dạy học trên LMS lên 35%. Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong phạm vi tổ chuyên môn, nhà trường và định hướng đến toàn ngành giáo dục. Bước đầu phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến... Đảm bảo nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu.

-Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa sai phạm. Trong đó chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Triển khai hoạt động giáo dục;

-Tổ chức các câu lạc bộ học thuật và năng khiếu bằng nhiều hình thức khác nhau. Có câu lạc bộ tổ chức cố định trong 1 khung giờ, nhưng cũng có những câu lạc bộ đội nhóm tổ chức linh hoạt ngoài giờ.

-Tổ chức Tuần lễ Khoa học kỹ thuật vào tháng 3/2026. Huy động nội lực của trường từ đội ngũ giáo viên KHTN, Toán, Công nghệ, ngoại lực từ các đối tác giảng dạy STEM, kỹ năng số thiết kế cho học sinh toàn trường tham gia nhiều trò chơi khoa học vào các giờ ra chơi.

1.2 Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

-Tập huấn cho giáo viên nội dung, phương pháp thiết kế bài giảng STEM theo quy trình thiết kế kỹ thuật, qua đó GV nắm bắt nội dung và vận dụng các bước để thực hiện giáo án STEM. Đưa việc tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện GD STEM và hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, sử dụng các tài liệu

tham khảo phổ biến về GD STEM. Bên cạnh việc chủ động thực hiện kế hoạch giáo dục hướng nghiệp, giáo dục STEM, nhà trường phối hợp tốt với giáo viên ở các trung tâm đã được Sở giáo dục thẩm định trong tổ chức thực hiện các hoạt động theo phương pháp giáo dục STEM, sẵn sàng tự thực hiện các nội dung này, tạo điều kiện tốt nhất để giáo viên của AGI hòa nhập, cùng thực hiện các nhiệm vụ giáo dục tại nhà trường. Thành lập câu lạc bộ Robotic, STEM, bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông, ...thu hút sự đam mê của học sinh. Phát động cuộc thi KHKT khai thác ý tưởng từ học sinh và giúp các em hoàn thiện dự án,

-Tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường:

Nhà trường đã tổ chức buổi duyệt kế hoạch các tổ chuyên môn để việc đưa học sinh học ngoài nhà trường được tổ chức chặt chẽ và khoa học.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, an toàn giao thông, phổ biến pháp luật, văn hóa nghệ thuật lồng ghép trong các tiết học và các buổi sinh hoạt tập thể.

-Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa sai phạm. Trong đó chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

1.3. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học theo chủ đề, chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, giảm thiểu hồ sơ giấy. Từng bước xây dựng trường học số theo bộ chuẩn của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. HCM. Chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu ngành theo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”. Quản lý dạy thêm học thêm bằng phần mềm. Thực hiện văn phòng điện tử, sổ liên lạc điện tử. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi chấm thi và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối học kỳ theo bảng đặc tả và ma trận đề. 100% tổ nhóm chuyên môn thực hiện đánh giá bằng sản phẩm. Tạo ngân hàng đề và thực hiện 1 số bài kiểm tra trên LMS.

Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn, thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

b. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, trong các bài học theo chủ đề, nhóm thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp, thống nhất và ghi biên bản họp nhóm.

Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân công giáo viên dạy mẫu để góp ý, thực hiện hội thảo chuyên môn cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết dạy tốt/ 1 quý. Mỗi tổ thực hiện 01- 02 chuyên đề/năm học. Huy động sức mạnh tập thể xây dựng kho học liệu dùng chung, ngân hàng đề dùng chung. Mỗi giáo viên thực hiện 1 bài kiểm tra trên LMS/ 1 HK.

Tổ chức Hội thảo chuyên môn cấp trường, cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn

c. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực có sự hỗ trợ của CNTT: phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Các tổ chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học liên môn.

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học: xây dựng các tiết học phòng thí nghiệm, sân vườn trường, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

1.4. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Trường THCS Lai Uyên triển khai và xây dựng Kế hoạch số 57/KH-THCSLU/2025 tháng 10 năm 2025 về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026; Kế hoạch số 59/KH-THCSLU/2025 ngày tháng 10 năm 2025 về tổ chức dạy học trên hệ thống LMS thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2025-2026 với mục tiêu xây dựng môi trường dạy học hiện đại, thông minh, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại số.

Nhà trường tập trung xây dựng và phát triển kho học liệu số phong phú, chất lượng, khuyến khích giáo viên đóng góp bài giảng, tài liệu điện tử để chia sẻ và sử dụng chung. Song song đó, trường từng bước hình thành thư viện điện tử, khuyến khích đảm bảo liên thông với các nguồn học liệu số toàn ngành, giúp học sinh dễ dàng tiếp cận và khai thác tri thức mọi lúc, mọi nơi.

Giảm thiểu các loại hồ sơ giấy. Thực hiện sổ liên lạc điện tử giúp CMHS không phải trực tiếp đến trường mà vẫn nắm bắt được tình hình học tập của con, thường xuyên tương tác với trường qua app.

1.5. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

1.6. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học

tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để phối hợp các trường trung học phổ thông chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

1.7. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Khi cần tư vấn, tìm hiểu về công tác giáo dục hòa nhập, nhà trường phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và phát triển Giáo dục hòa nhập thành phố để thực hiện. Thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và giáo viên.

Nhà trường vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chú ý xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp nhằm giúp học sinh hoà nhập học tập tốt trong trường phổ thông.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Nhà trường đặt chỉ tiêu cho các tổ chuyên môn, khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học nhằm phát triển tư duy độc lập, sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống. Quá trình nghiên cứu gồm: chọn đề tài gắn với thực tế, lập mục tiêu và giả thuyết, xây dựng kế hoạch và phương pháp phù hợp. Trong triển khai, học sinh rèn kỹ năng thu thập – phân tích số liệu, sử dụng tài liệu và công cụ khoa học. Kết quả được trình bày bằng báo cáo rõ ràng, minh họa bằng bảng biểu, sơ đồ, hình ảnh. Các em còn được tập luyện kỹ năng thuyết trình, bảo vệ ý tưởng, trả lời câu hỏi phản biện, qua đó hình thành sự tự tin và kỹ năng giao tiếp. Hoạt động nghiên cứu khoa học không chỉ góp phần nâng cao chất lượng học tập, mà còn khơi dậy niềm say mê khám phá, hình thành năng lực giải quyết vấn đề, tinh thần hợp tác nhóm và ý thức trung thực, trách nhiệm trong học tập cũng như trong cuộc sống.

1.9. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Ở khối 6, 7, nội dung tập trung nhiều vào việc làm quen với môi trường học tập mới, xây dựng văn hóa ứng xử, rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, quản lý bản thân và bước đầu tham gia các hoạt động cộng đồng. Khối 8 được tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo nhóm và tham gia các dự án xã hội.

Đối với khối 9, hoạt động hướng nghiệp trở thành trọng tâm: học sinh được tìm hiểu nghề nghiệp, đánh giá năng lực và sở thích bản thân, làm quen với các loại hình trường THPT và giáo dục nghề nghiệp, từ đó biết lập kế hoạch cho tương lai sau khi tốt nghiệp THCS.

Giáo dục địa phương là một nội dung quan trọng trong chương trình giáo dục phổ thông, được triển khai nhằm giúp học sinh hiểu rõ hơn về mảnh đất và con người nơi các em đang sinh sống. Thông qua các bài học, hoạt động trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, làng nghề, khu công nghệ, học sinh được tìm hiểu về truyền thống lịch sử – văn hóa, điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa lý, đời sống kinh tế – xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và địa phương gắn bó trực tiếp với mình.

Các hoạt động học tập được tổ chức linh hoạt, đa dạng: tự học trên LMS, thảo luận, dự án nghiên cứu nhỏ, viết bài tìm hiểu, tham gia phong trào bảo vệ môi trường, sáng tạo ra sản phẩm theo chủ đề. Qua đó, học sinh rèn luyện kỹ năng quan sát, tư duy phản biện, hợp tác nhóm và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

1.10. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Dựa vào kế hoạch các tổ chuyên môn, Ban giám hiệu định hướng và phân bổ sao cho hoạt động ngoại khóa không bị trùng lặp mà huy động được giáo viên từ nhiều tổ khác nhau, liên kết cùng làm.

Hoạt động giáo dục ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo và các tiết học ngoài nhà trường được tổ chức nhằm tăng cường sự gắn kết giữa kiến thức trong sách vở với thực tiễn đời sống. Thông qua các buổi tham quan, học tập tại di tích lịch sử, bảo tàng, trung tâm khoa học, làng nghề, khu công nghệ cao... học sinh được mở rộng tầm hiểu biết, rèn luyện kỹ năng quan sát, hợp tác và giải quyết vấn đề. Bên cạnh đó, các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ sở thích, hội thi sáng tạo, ngày hội trải nghiệm giúp học sinh phát huy năng khiếu, sự sáng tạo và tinh thần tập thể. Các tiết học ngoài trường vừa tạo hứng thú, vừa bồi dưỡng tình yêu quê hương, ý thức bảo vệ môi trường, nhân ái và trách nhiệm cộng đồng; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (Đính kèm Kế hoạch tổ chức các dự án, hoạt động trải nghiệm, STEM)

- Tổ chức tốt việc hướng dẫn HS khối lớp 6 làm quen với nhà trường: giáo viên chủ nhiệm và GV bộ môn giới thiệu với các em về các môn học ở cấp THCS, phương pháp học tập từng bộ môn và các hoạt động của nhà trường, đặc biệt là các hình thức thường xuyên, KTGK để HS nắm bắt, thực hiện

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp có chất lượng, đảm bảo tính hiệu quả.

-Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác...

-Tăng cường hoạt động văn hóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động tránh xa những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

-Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ học thuật và năng khiếu, ngày chủ nhật xanh, trồng rau sạch; xây dựng và phân công HS các lớp chăm sóc vườn sinh vật; tổ chức các tiết học ngoài nhà trường theo đặc thù từng môn học giúp HS có cơ hội trải nghiệm thực tiễn và sáng tạo.

- Liên đội tiếp tục tổ chức tốt các hội thi, các hoạt động trải nghiệm cho HS, các hoạt động văn nghệ, các trò chơi dân gian... để tạo môi trường vui tươi, thân thiện, gần gũi đối với học sinh. Phát huy hiệu quả chương trình phát thanh măng non...

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Công tác cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường và an toàn trường học luôn được nhà

trường quan tâm, xem là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường thường xuyên rà soát, sửa chữa, bổ sung, trang bị phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm phục vụ tốt cho dạy và học. Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, giữ cảnh quan xanh – sạch – đẹp, tạo môi trường học tập thân thiện, lành mạnh. Song song đó, các biện pháp bảo đảm an toàn trường học được triển khai nghiêm túc như: phòng chống cháy nổ, an toàn điện, an toàn thực phẩm, y tế học đường, quản lý cổng trường và khu vực xung quanh. Nhà trường phối hợp với phụ huynh và các cơ quan chức năng để kịp thời phòng ngừa, xử lý rủi ro, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Trong năm học 2025–2026, Trường THCS Lai Uyên triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ với mục tiêu rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các bộ phận trong nhà trường. Hoạt động này nhằm bảo đảm mọi công tác chuyên môn, quản lý và phục vụ đều tuân thủ đúng quy định, kịp thời phát hiện những hạn chế, sai sót để điều chỉnh, đồng

thời biểu dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nội dung kiểm tra giáo viên với nhiều mảng quan trọng: dự giờ, hồ sơ sổ sách, nền nếp giảng dạy của giáo viên; việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác chủ nhiệm và hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp. Ở cấp bộ phận, kế hoạch kiểm tra bao gồm quản lý tài chính, tài sản, công tác văn thư, y tế, thư viện, thiết bị thí nghiệm, phòng cháy chữa cháy, cũng như việc thực hiện quy chế dân chủ, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác kiểm tra tổ chức khoa học, khách quan, công khai, dân chủ, tránh chồng chéo và không ảnh hưởng đến hoạt động thường ngày. Nhà trường thành lập Ban kiểm tra nội bộ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên và ban giám hiệu phụ trách theo môn, tổ chuyên môn. Các kết quả kiểm tra được sơ kết hàng tháng, báo cáo định kỳ theo đúng quy định, đồng thời lưu trữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng theo văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(Đính kèm Kế hoạch kiểm tra nội bộ)

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Nhà trường thực hiện quản lý, Năm học 2025–2026, các trường THCS công lập không thu học phí đối với học sinh chương trình giáo dục phổ thông sử dụng tài chính đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả. Các nguồn thu chi, đặc biệt là kinh phí từ ngân sách và các khoản đóng góp, được công bố rõ ràng tại các cuộc họp và niêm yết công khai. Song song đó, nhà trường đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, huy động sự tham gia của phụ huynh, các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động giáo dục. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy học, tạo môi trường học tập an toàn, hiện đại và thân thiện.

Lập dự toán thu chi, xin ý kiến phụ huynh và thỏa thuận với phụ huynh các khoản thu. Thuê công ty tư vấn để thực hiện đấu giá, đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, lựa chọn đối tác theo quy định của luật đấu thầu, đã xong trước ngày khai giảng. Thực hiện báo cáo tài chính và lưu trữ hồ sơ theo luật định. Hiện tại trường chưa có Quyết định thành lập Hội đồng trường nên trường chưa đủ căn cứ để làm được hồ sơ công tác tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT. Nhà trường khuyến khích mạnh thường quân tài trợ dưới hình thức “chìa khóa trao tay”.

Các khoản này được quy định rõ theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND Tiền bán trú bao gồm tiền ăn, tiền phục vụ bán trú. Tiền đồng phục, phù hiệu nhà trường tổ chức mua hộ. Hỗ trợ chi phí học tập nếu thuộc diện khó khăn (hộ nghèo, cận nghèo)

1.14 Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Công khai toàn bộ khoản thu (bảng niêm yết, thông báo đến phụ huynh, website Trong năm học, nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở,

đảm bảo mọi hoạt động quản lý và điều hành đều minh bạch, công khai theo đúng quy định. Các nội dung trọng tâm được công khai bao gồm: kế hoạch giáo dục, đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên, tài chính, các khoản thu chi, kết quả thi đua - khen thưởng và những quyết định quan trọng liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của học sinh, giáo viên. Hình thức công khai được thực hiện đa dạng: thông báo tại các cuộc họp hội đồng, niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên website và thông qua các buổi họp phụ huynh.

Nhà trường khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đóng góp ý kiến, phát huy quyền làm chủ tập thể trong xây dựng kế hoạch, tổ chức các phong trào thi đua và giám sát hoạt động. Ban Giám hiệu định kỳ đối thoại để kịp thời giải quyết khó khăn, tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết và minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục

Học tập : Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục toàn diện, tăng tỉ lệ học sinh giỏi; giảm tỉ lệ học sinh yếu. Phấn đấu 99% học sinh đạt học lực (kết quả học tập) từ trung bình (đạt) trở lên.

- Rèn luyện: Phấn đấu trên 99% học sinh đạt hạnh kiểm khá – tốt.
- Hiệu suất đào tạo: 98% trở lên.
- Học sinh Giỏi Cụm: 5% đạt giải/tổng số HS toàn trường.
- Học sinh tốt nghiệp THCS: 98%
- Học sinh lên lớp thẳng khối 6,7,8: 97%
- Phấn đấu nâng cao điểm thi từng môn đạt top 10 Cụm 14 trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026.
- Giáo viên dạy giỏi và chủ nhiệm giỏi cấp trường: đạt 70% tổng số GV.
- Tham gia thi thiết kế bài giảng elearning (nếu có) mỗi tổ 01 sản phẩm; đạt cấp TP phấn đấu 02/07 sản phẩm
- Viết SKKN – NCKH : 5 đạt cấp TP trở lên.
- HSG môn văn hóa cấp Thành Phố từ 05 HS trở lên, cấp Quốc gia 02 Tiếng Anh trên mạng, Thi Robotic 02 HS trở lên.
- Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Chi Đoàn giáo viên)
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Liên Đội: Xuất sắc.
- Chi đoàn giáo viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Các chỉ tiêu khác của nhà trường;*
- Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Thành phố
- Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố.
- Cá nhân:
- Lao động tiên tiến: 100% CB – GV – NV

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: đạt 20%/tổng số CB-GV-NV
- Chiến sĩ thi đua Thành phố: đạt 20%/tổng số CB-GV-NV là CSTĐ cơ sở.

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2

2.1 Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học tại các lớp đang học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đối với CB-GV-NV, tổ chức chuyên đề ở tổ chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy

Mỗi GV tăng cường trau dồi kinh nghiệm, học hỏi kiến thức lẫn nhau để có chuyên môn tốt

Tham gia các hoạt động KHKT, TDTT.

Khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; Phát hiện, tạo điều kiện để các ý tưởng hay, sáng tạo được thực hiện để tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở năm học 2025 2026 và các năm tiếp theo.

- Nội dung phụ đạo: theo chương trình học đối với sinh lớp 9.

- Hình thức tổ chức: tổ chức phụ đạo cho học sinh bắt đầu từ tuần 3 năm học 2025-2026 đối với môn Toán, Văn, Anh mỗi môn 1 tiết/ tuần; giáo viên dạy ngay trong giờ chính khóa.

- Tổ chức thực hiện: BGH xây dựng thời khóa biểu.

- Thời điểm phụ đạo: từ đầu HK1 tuần 3 từ thứ 2 đến thứ 6

- Chế độ GV phụ đạo: tính tiết nghỉ vụ theo TT 05/2025/TT-BGDĐT.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Mục đích: Bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo dạy giỏi, học giỏi, phát hiện người học có năng khiếu về môn học không chỉ để thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học mà còn góp phần không nhỏ cho việc tạo nguồn bồi dưỡng nhân lực cho giáo dục ở trường.

- Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học và trong quá trình học tập hàng ngày để kịp thời bồi dưỡng cho các em; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học.

- Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn học sinh giỏi; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường. Chỉ tiêu phấn đấu: Mỗi môn ít nhất 02 học sinh

- Nhiệm vụ đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng;

- Xây dựng kế hoạch thi chọn, lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi.

- Lên lịch bồi dưỡng, động viên thúc đẩy giáo viên đầu tư nhiều cho bộ môn để truyền đạt cho học sinh Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để có nguồn động viên học sinh.

- Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

Theo kế hoạch trường xây dựng kế hoạch BDHSG của tổ, căn cứ năng lực của GV trong tổ chọn GV thực hiện công tác bồi dưỡng.

- Đối với giáo viên phụ trách:

Chăm bài kiểm tra năng lực chọn đội tuyển Xây dựng kế hoạch dạy bồi dưỡng

Thường xuyên trau dồi kiến thức để nâng cao năng lực

Học tập kinh nghiệm của các trường

- Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

Đôn đốc, nhắc nhở các em học sinh, Phối hợp với phụ huynh để động viên các em học sinh.

2.3 Tiến hành cho học sinh lớp 9 ôn tập 03 bộ môn: Toán, Ngữ Văn và Tiếng Anh.

- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Góp phần thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

Biện pháp;

- Phân công GV có kinh nghiệm, đang dạy trực tiếp tại lớp

Nội dung:

Hệ thống kiến thức trọng tâm; rèn kỹ năng giải bài; nâng cao theo đặc trưng

Sưu tầm đề/dạng bài; rèn năng lực thực hành cho đội tuyển HSG TP.

Thời gian:

từ đầu năm học học vào sáng thứ 7 hàng tuần, 2 tiết/ tuần

Chế độ GV: tính tiết theo TT 05/2025; dư tiết tính phụ trội (≤ 200)

tiết/năm).

2.4. Ôn thi tuyển sinh 10 cho học sinh cuối cấp

***Giai đoạn 1: Học kỳ 1**

Căn cứ vào từng hình lớp để phân phối số tiết hợp lý sao cho tổng số tiết mỗi lớp không vượt quá 38 tiết/ tuần. Tạo điều kiện cho các em được học các nội dung hướng đến mục tiêu nâng cao khả năng ngoại ngữ, Tiếng Anh, Ngữ văn Tăng một số tiết Văn, Toán, Ngoại ngữ đối với học sinh lớp 9. Các lớp học theo chương trình phổ thông bám sát các nội dung trọng tâm, các dạng bài trong đề thi mẫu của Sở GDĐT.

***Giai đoạn 2: Học kỳ 2 cho đến khi kiểm tra cuối kỳ 2**

Giảm bớt các tiết tin học, giáo dục STEM, để tăng tiết Văn, Toán, Ngoại ngữ sao cho vẫn ổn định 3 tiết /tuần

Giai đoạn 3: Sau khi kiểm tra cuối kỳ 2

Dự kiến:

Các môn ôn tập: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (3 tiết/môn)

Nội dung ôn tập: Căn cứ theo định hướng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, GVBM dạy tuyển sinh môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ xây dựng kế hoạch ôn tập.

Thời gian ôn tập: Sau khi kiểm tra học kỳ 2 sẽ chuyển 1 số tiết lên LMS và tăng 1 số tiết cho 3 môn thi tuyển sinh 10.

Phân công giảng dạy và số tiết giảng dạy: GV dạy tuyển sinh là GVBM Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ của lớp 9 theo phân công. BGH xếp thời khóa biểu, kiểm tra, ghi nhận chất lượng giảng dạy trong suốt thời gian này, đảm bảo các công tác chung của nhà trường.

Các tiết tăng này sẽ tính phụ trội cho giáo viên nếu vượt quá tiết nghĩa vụ theo quy định tại Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ Giáo dục.

2.5. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Trường THCS Lai Uyên triển khai và xây dựng chương trình Giáo dục STEM với không gian sáng chế cho học sinh trung học.

- kỹ năng thiết yếu như làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn-đề, tính tự chủ, đồng thời giúp các em khám phá đam mê và định hướng nghề nghiệp

- Nội dung chương trình: Chương trình Giáo dục STEM cho học sinh Trung học.

- Thời lượng: 01 tiết/tuần.

- Đối tượng: học sinh có nhu cầu.

Phân công thực hiện, phân bổ chương trình: (đính kèm phụ lục).

2.6. Tổ chức hoạt động Giáo dục Kỹ năng Công dân số

Trường THCS Lai Uyên triển khai và xây dựng chương trình Giáo dục Kỹ năng Công dân số cho học sinh trung học được thiết kế nhằm giúp các em làm quen và hình thành những kiến thức, kỹ năng cơ bản để sống, học tập và vui chơi an toàn trong môi trường số. Chương trình bám sát theo Thông tư 02/2025 ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định khung năng lực số cho người học.

Mục đích: Chương trình trang bị cho học sinh các kỹ năng công dân số toàn diện để tự tin làm chủ môi trường số. Nội dung bao gồm khai thác thông tin hiệu quả, giao tiếp văn minh, sáng tạo nội dung, đảm bảo an toàn, bảo mật cá nhân và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm.

Nội dung chương trình: Chương trình Giáo dục Kỹ năng Công dân số cho học sinh Trung học

Thời lượng: 01 tiết/tuần.

Đối tượng: học sinh có nhu cầu.

- Phân công thực hiện, phân bổ chương trình: (kèm phụ lục).

2.7. Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ

Trong năm học, nhà trường chú trọng xây dựng và phát triển các câu lạc bộ (CLB) học thuật và thể dục thể thao (TDTT) nhằm tạo môi trường học tập, rèn luyện phong phú, giúp học sinh phát huy năng lực, sở trường cá nhân. Các CLB học thuật như CLB Ngữ Văn, Ngoại ngữ được tổ chức định kỳ, hoạt động theo chuyên đề, khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu, sáng tạo, thảo luận và tham dự các cuộc thi học thuật trong và ngoài nhà trường. Thông qua đó, các em được củng cố kiến thức, phát triển tư duy logic, khả năng giao tiếp, hợp tác và rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề.

Bên cạnh đó, các CLB TDTT có nhiều môn như bóng đá, bóng rổ, cầu lông, bóng chuyền được duy trì thường xuyên, phù hợp lứa tuổi và nhu cầu rèn luyện thể chất của học sinh. Nhà trường bố trí giáo viên thể chất, huấn luyện viên chuyên môn phối hợp hướng dẫn, tổ chức giao lưu, thi đấu tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao thể lực, tinh thần đoàn kết và ý thức kỷ luật cho học sinh.

Hoạt động của các CLB được lồng ghép trong kế hoạch giáo dục toàn diện, có sự hỗ trợ của phụ huynh và các tổ chức xã hội. Kinh phí được huy động từ nguồn ngân sách, sự đóng góp tự nguyện và xã hội hoá giáo dục, đảm bảo công khai, minh bạch. Nhà trường khuyến khích mỗi học sinh tham gia ít nhất một CLB phù hợp với năng khiếu và sở thích, qua đó hình thành lối sống tích cực, tự tin, chủ động và sáng tạo. Các CLB trở thành môi trường trải nghiệm thiết thực, góp phần bồi dưỡng nhân cách, phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Có nhiều CLB miễn phí cho học sinh lựa chọn. Cũng có những CLB có thu phí được tổ chức theo nhu cầu, sở thích của học sinh và định hướng của nhà trường.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử.

Trường Trung học cơ sở Lai Uyên xây dựng và triển khai. Kế hoạch số 50/KH-THCS LU/2025 ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc Giáo dục Chính trị, tư tưởng và công tác học sinh năm học 2025 – 2026.

Quán triệt cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống, pháp luật, đạo đức và lối sống. Qua đó học sinh biết, hiểu và phát huy được giá trị truyền thống nhà trường, truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước; có phẩm chất đạo đức trong sáng, có lối sống văn hóa, lành mạnh; biết tôn trọng và tuân thủ luật pháp, có cách ứng xử văn minh lịch sự, có kỹ năng sống, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

- Nâng cao nhận thức cho học sinh nhà trường về ý thức chấp hành pháp luật, về niềm tự hào, tự tôn dân tộc; biết tôn trọng và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa của cha ông; từ đó thực hiện hiệu quả và có ý nghĩa đạo lý uống nước nhớ nguồn trong nhà trường.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, giúp các em hình thành lối sống lành mạnh, ứng xử văn hóa và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định pháp luật gần gũi với lứa tuổi học sinh như Luật Trẻ em, Luật Giao thông đường bộ, Luật An ninh mạng, Luật Phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội.

Hoạt động được thực hiện thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú như sinh hoạt dưới cờ, giờ học ngoại khóa, chuyên đề pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hội thảo, tọa đàm. Nhà trường phối hợp với cơ quan công an, đoàn thể địa phương, mời báo cáo viên, chuyên gia pháp luật để tăng tính thực tiễn và sinh động cho nội dung tuyên truyền.

Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn lồng ghép giáo dục pháp luật vào bài giảng, sinh hoạt lớp, tạo điều kiện để học sinh được trao đổi, thảo luận và rút ra bài học ứng xử phù hợp. Việc đánh giá, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong tìm hiểu và thực hiện pháp luật được tiến hành thường xuyên nhằm khuyến khích học sinh tích cực tham gia, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Nhà trường xác định công tác tư vấn tâm lý học đường là một nhiệm vụ quan trọng nhằm giúp học sinh giải tỏa căng thẳng, tháo gỡ khó khăn trong học

tập và cuộc sống, đồng thời định hướng phát triển nhân cách, kỹ năng sống. Thông qua hoạt động này, học sinh được hỗ trợ cân bằng cảm xúc, xây dựng tinh thần tích cực, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện.

Để triển khai, nhà trường bố trí một giáo viên kiêm nhiệm phụ trách công tác tư vấn tâm lý, trực tiếp tiếp nhận và đồng hành cùng học sinh. Các hình thức tư vấn được thực hiện linh hoạt như gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua hòm thư góp ý hoặc kênh trực tuyến, đảm bảo sự thoải mái và bí mật thông tin cho học sinh. Giáo viên phụ trách đồng thời phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ chức đoàn thể để kịp thời phát hiện và hỗ trợ những trường hợp có biểu hiện bất ổn. Song song với tư vấn cá nhân, nhà trường tổ chức các chuyên đề tập thể về kỹ năng sống, quản lý cảm xúc, phòng chống bạo lực học đường, định hướng nghề nghiệp và giáo dục giới tính. Qua đó, học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và giúp các em phát triển toàn diện về trí tuệ, tinh thần và nhân cách.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Triển khai thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông. Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Phòng chống tai nạn thương tích hằng năm. Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích. (kèm theo kế hoạch)

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên qua áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi, thi tìm hiểu an toàn giao thông trên Internet chú trọng tuyên truyền trực tiếp qua hệ thống phát thanh của trường. Tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm như: Tháng an toàn giao thông, Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ; Tháng hành động vì chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em, Ngày sức khỏe thế giới...

Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

5. Công tác y tế học đường

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn, xanh – sạch – đẹp, đảm bảo điều kiện vệ sinh lớp học, nước uống, nhà vệ sinh và căn tin. Công tác chăm sóc sức khỏe được triển khai đồng bộ với việc khám sức khỏe định kỳ

cho 100% học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, chú trọng các bệnh học đường (cận thị, cong vẹo cột sống, béo phì, suy dinh dưỡng...). Kết quả khám được thông báo đến phụ huynh để phối hợp theo dõi, điều trị.

Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe diễn ra đa dạng: sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề, bảng tin y tế... nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy năng khiếu, rèn luyện sức khỏe và bồi dưỡng tinh thần đoàn kết cho học sinh như: Các giải Hội khỏe Phù Đổng cấp trường (Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu lông, Kéo co...) Thi văn nghệ chào mừng 20/11 tìm hiểu di sản văn hóa; Giờ ra chơi trải nghiệm.

Những hoạt động này không chỉ góp phần giáo dục thẩm mỹ, phát triển thể chất mà còn giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tinh thần tập thể và ý thức kỷ luật. Thông qua đó, nhà trường xây dựng môi trường học đường năng động, thân thiện, khuyến khích học sinh vừa học tập tốt vừa tham gia tích cực vào các phong trào tập thể.

7. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông được triển khai với mong muốn tạo nên sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, phụ huynh và xã hội. Nhà trường chia sẻ kịp thời, minh bạch thông tin về dạy học, sức khỏe, phong trào, bán trú và kết quả học tập; qua đó phụ huynh yên tâm đồng hành, học sinh thêm hứng thú.

Nhà trường tận dụng nhiều kênh truyền thông đa dạng như website, bảng tin, fanpage Facebook, ứng dụng Enetviet, nhóm Zalo phụ huynh, sổ liên lạc điện tử và các buổi họp trực tiếp. Việc kết hợp linh hoạt này vừa đảm bảo tính nhanh chóng, vừa tạo thuận tiện để phụ huynh dễ dàng nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con em, đồng thời lan tỏa những thông điệp tích cực đến toàn thể học sinh.

Không chỉ dừng ở việc truyền tải thông tin, truyền thông của trường còn hướng đến việc giới thiệu những tấm gương học sinh tiêu biểu, giáo viên tận tâm và mô hình giáo dục hiệu quả. Qua đó, hình ảnh nhà trường ngày càng được khẳng định, đồng thời góp phần xây dựng môi trường học đường năng động, thân thiện và đầy cảm hứng cho cả thầy và trò.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, đổi mới hoạt động quản lý

Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới hoạt động quản lý được nhà trường triển khai theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch sát thực tế, phù hợp nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài. Chỉ đạo tập trung tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm và ứng dụng CNTT trong

quản lý, điều hành. Hoạt động quản lý được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lý, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc. Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện thường xuyên, công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả công việc. Nhờ đó, bộ máy quản lý nhà trường vận hành chặt chẽ, linh hoạt, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cho cha mẹ học sinh. Thực hiện chuyển đổi số, giảm thiểu hồ sơ giấy, giảm thời gian đi lại. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Chuyển đổi số, công nghệ lãnh đạo nhà trường, nhận thức và sẵn sàng thay đổi nhận thức cần được xem là chiến lược dài hạn với những cải cách quyết liệt, triệt để trong giảng dạy, học tập, quản lý đào tạo của các viên chức trong nhà trường. Trang bị và phổ biến kiến thức về kỹ thuật số cho giáo viên, học sinh là điều cần thiết bởi công nghệ, kỹ thuật số là cốt lõi trong các hoạt động làm việc của giáo viên và học sinh.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tập trung quy hoạch, bố trí nhân sự hợp lý; bồi dưỡng năng lực quản lý, chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ. Cán bộ quản lý được rèn luyện năng lực điều hành, giám sát và tổ chức hoạt động hiệu quả. Giáo viên được nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Nhân viên được đào tạo để đáp ứng yêu cầu hỗ trợ, phục vụ công tác dạy và học. Song song đó, nhà trường chú trọng xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, minh bạch, đoàn kết, tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy năng lực, góp phần xây dựng tập thể vững mạnh và phát triển bền vững.

Trường được trang bị một phòng thư viện số, GV tham gia tập huấn để sử dụng giảng dạy cho học sinh. Viên chức thư viện tập huấn để triển khai đến GV và học sinh vận hành thư viện số

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập.

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo; tập trung triển khai và cập nhật tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ. Đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 theo chỉ đạo của UBND xã Bàu Bàng; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng thời hạn.

Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục, cập nhật dữ liệu trên phần mềm hàng năm.

5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng dạy học và uy tín của nhà trường.

Đối với cán bộ quản lý, đây không chỉ là việc xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy, mà còn là trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời bảo đảm mọi hoạt động chuyên môn diễn ra nghiêm túc, khoa học và hiệu quả. Cán bộ quản lý còn phải làm gương trong việc tuân thủ kỷ cương, giữ gìn nề nếp, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch.

Đối với giáo viên, việc chấp hành quy chế chuyên môn được thể hiện qua việc thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình, soạn giảng đầy đủ, chuẩn bị bài chu đáo, lên lớp đúng giờ, bảo đảm chất lượng tiết dạy và thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh. Giáo viên phải đánh giá học sinh khách quan, công bằng, đúng quy định, đồng thời quan tâm đến việc hỗ trợ, bồi dưỡng học sinh yếu và phát huy năng lực học sinh khá, giỏi. Ngoài ra, giáo viên cần tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý lớp học.

6. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Xây dựng văn hóa trường học không chỉ là duy trì nề nếp, kỷ cương mà còn là tạo môi trường học tập thân thiện, dân chủ, tôn trọng, hợp tác. Văn hóa ấy thể hiện qua ứng xử chuẩn mực, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan.. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng lan tỏa các giá trị cốt lõi như trung thực, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên, qua đó nuôi dưỡng niềm tự hào, tình yêu trường lớp và động lực học tập, rèn luyện của học sinh. Xây dựng văn hóa trường học chính là nền tảng bền vững để nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần hình thành những công dân có tri thức, nhân cách và trách nhiệm trong xã hội.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng giáo dục trường Trung học cơ sở.

- Cán bộ quản lý thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục thường hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong Ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Mỗi giáo viên phải tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của cá nhân để điều chỉnh kịp thời hoặc báo cáo với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo cán bộ quản lý về tình hình của tổ; tham mưu, đề xuất kịp thời các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Cuối mỗi học kì, phó hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện về Hiệu trưởng.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra giám sát việc đổi mới về kiểm tra đánh giá trong từng giáo viên. Cuối mỗi học kì, Phó hiệu trưởng thực hiện báo cáo kết quả về Hiệu trưởng.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để cán bộ quản lý tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.
- Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.
- Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó.

2. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.
- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.
- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.
- Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.
- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của tổ chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 1 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên, nhân viên

- Thực hiện Chương trình GDPT năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công nội dung trong kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Đoàn trường tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Lai Uyên. Kế hoạch này được thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với

Nơi nhận:

-
- A red circular official stamp from the school. The outer ring contains the text "TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LAI UYÊN" at the top and "QUẬN CHỢ MỚI" at the bottom, separated by stars. In the center, it says "TRƯỜNG" and "TRUNG HỌC CƠ SỞ LAI UYÊN".

Ký bởi: Võ Tự Duy
Linh
Cơ quan: ỦY BAN
NHÂN DÂN TỈNH
BÌNH DƯƠNG
Thời gian ký:
06/10/2025 15:50:05

Võ Tụ Duy Linh

LỊCH CÔNG TÁC NĂM 2025-2026

Tháng	Nội dung chính
8/2025	- Tham dự “Tổng kết hoạt động chuyên môn năm học 2024 – 2025 và triển khai phương hướng năm học 2025 - 2026” do Sở GDĐT tổ chức. · - Tham dự Hội nghị: Hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông 2025- 2026. hướng dẫn đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày ở các trường phổ thông; Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dân của Bộ GDĐT. - Bồi dưỡng học sinh giỏi; Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. - Các Tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn.
9/2025	Khai giảng năm học 2025 – 2026 (ngày 05/9/2025). - Phát động chủ đề năm học (08/9/2025) - Ban hành kế hoạch giáo dục của nhà trường, các Quy chế... - Triển khai các hội thi cấp trường: Giáo viên dạy giỏi – giáo viên chủ nhiệm giỏi; An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; Thiết kế chủ đề dạy học STEM; Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.... - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; - Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu năm học 2025 - 2026 trên hệ thống bảo đảm chính xác, đầy đủ. - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp.
10/2025	- Tổ chức các hoạt động Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025 - Tổ chức các hội thi cấp trường (dự kiến): + Giáo viên dạy giỏi – giáo viên chủ nhiệm giỏi; + An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; + Thiết kế chủ đề dạy học STEM + Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội
11/2025	- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ I. - Tổ chức các cuộc thi cấp trường (cắm hoa); bài viết 11/2025 chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam; Kéo co cấp trường... - Tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam.

	- Tham gia Ngày hội STEM cấp Thành phố cho học sinh cấp THCS và Bồi dưỡng học sinh giỏi, Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp...
Tháng 12	- Tham gia Cuộc thi cấp thành phố (dự kiến): + An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai. + Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học. - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì I. - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp...
01/2026	- Sơ kết học kỳ I. Thực hiện chương trình Học kỳ II. - Đăng ký dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia (nếu có). - Tham gia các hội thi chuyên môn cấp thành phố (dự kiến): + Hội thi Khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh phổ thông + Hội thi Văn hay chữ tốt + Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay THCS, THPT. + Học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay + Khéo tay kỹ thuật lần 12 - Tổ chức cuộc thi cấp trường: Nét vẽ xanh; Lớn lên cùng sách. - Bồi dưỡng học sinh giỏi; - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp...
02/2026	- Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị, đồ dùng dạy học và hoạt động thực hành thí nghiệm. - Tham dự Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp..
3/2025	- Tổ chức kiểm tra định kì giữa Học kỳ II. - Tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Quốc gia (nếu có). - Tham gia các cuộc thi cấp thành phố (dự kiến): + Học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố - Tổ chức khảo sát đối với học sinh lớp 7, 9. - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp...
4/2026	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố (dự kiến): + Hùng biện tiếng Anh + Lớn lên cùng sách. - Hướng dẫn ôn tập và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì II.

	- Tham dự hội thảo chuyên môn trực tuyến do Sở GDĐT tổ chức. - Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ, dự giờ thăm lớp...
5/2026	- Thống kê, báo cáo tổng kết năm học. - Tổng kết các Hội thi; Tuyên dương, khen thưởng giáo viên và học sinh giỏi. - Tổng kết năm học 2025 - 2026. - Rà soát thống kê kì cuối năm trên CSDL
6/2026	- Kiểm tra lại lớp 6, 7, 8. - Xét tốt nghiệp THCS
7/2026	- Tuyển sinh lớp 6. - Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè.